

Số: /BC-CTK

Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 năm 2023
tỉnh Hải Dương

I. KINH TẾ

Trong tháng 7, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tập trung thu hoạch cây rau màu vụ chiêm xuân và gieo cấy lúa cũng như các cây rau màu vụ mùa. Sản xuất công nghiệp tiếp tục gặp khó khăn, tăng thấp hơn dự báo và chưa có dấu hiệu phục hồi. Hoạt động thương mại, dịch vụ đang tăng chậm lại so với các tháng đầu năm, lạm phát có xu hướng tăng.

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Trồng trọt

Ước đến hết tháng 7, toàn tỉnh gieo cấy được gần 54.000 ha lúa vụ mùa, giảm 1,2% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, diện tích cấy bằng máy đạt trên 12.000 ha, diện tích gieo thẳng đạt trên 40.000 ha; gieo trồng được gần 2.000 ha rau màu hè thu, tương đương so với cùng kỳ năm trước.

Công tác gieo trồng cây vụ mùa năm nay được các ngành, địa phương chủ động triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch; việc gieo cấy lúa mùa cơ bản đảm bảo cơ cấu giống, trong khung thời vụ theo kế hoạch.

1.2. Chăn nuôi

Chăn nuôi gia cầm trong tỉnh ổn định, không xảy ra dịch bệnh nên đàn gia cầm phát triển tốt. Chăn nuôi lợn của các loại hình doanh nghiệp, trang trại, hộ chăn nuôi quy mô lớn cho hiệu quả kinh tế cao, được duy trì phát triển khá.

Trâu, bò: Ước tại thời điểm 01/8/2023 đàn trâu đạt 5.450 con, giảm 0,6% so với cùng kỳ năm trước; đàn bò đạt 14.250 con, tương đương so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng 7 tháng đầu năm đạt 526 tấn, giảm 1,1%; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng đạt 1.033 tấn, tăng 1,2%.

Lợn: Chăn nuôi lợn tiếp tục được các hộ chăn nuôi đầu tư mở rộng sản xuất; ước tại thời điểm 01/8/2023 đàn lợn thịt đạt 282.670 con, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng tháng 7 ước đạt 5.682 tấn, tăng 6,5% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 7 tháng đầu năm đạt 37.882 tấn, tăng 4,6%.

Gia cầm: Tổng đàn gia cầm toàn tỉnh ước đạt 15.970 nghìn con, tăng 1,5% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, đàn gà ước đạt 11.820 nghìn con tăng 1,1%. Sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng tháng 7 ước đạt 5.800 tấn, tăng 2,7%; tính chung 7 tháng đầu năm, sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng đạt 39.736 tấn, tăng 4,8%.

1.3. Thủy sản

Sản xuất thủy sản tiếp tục ổn định và đạt kết quả khá. Công tác vệ sinh phòng trừ dịch bệnh được quan tâm thực hiện thường xuyên nên dịch bệnh phát sinh ở mức độ nhẹ hơn so với cùng kỳ năm trước; chủng loại và chất lượng giống thủy sản nuôi trồng ngày càng phong phú, phù hợp với điều kiện đặc điểm mặt nước nuôi trồng trên địa bàn tỉnh; phương thức nuôi thủy sản lồng/bè được duy trì phát triển tốt, các giống cá chủ lực và giống đặc sản cho năng suất và giá trị cao được duy trì và phát triển như: Trắm giòn, Chép giòn, cá Lăng, cá rô phi đơn tính...

Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản ước đạt trên 12.450 ha, tăng 0,7% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản tháng 7 ước đạt trên 9.000 tấn, tăng 7,0%.

2. Sản xuất công nghiệp

Trong tháng 7, hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục gặp khó khăn, thách thức do kinh tế thế giới chưa thể phục hồi; nguy cơ suy thoái kinh tế, bất ổn xã hội do lạm phát và lãi suất tăng trên thế giới ảnh hưởng ngày càng nhiều đến Việt Nam. Một số ngành sản xuất trọng điểm của Tỉnh như may mặc, giày dép, sắt thép, xi măng, sản xuất than cốc, thiết bị điện... tiếp tục tăng trưởng âm trong khi các ngành sản xuất các sản phẩm điện tử, lắp ráp ô tô, nhiệt điện, sản xuất máy móc, thiết bị... đang tăng trưởng chậm lại.

2.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp

So với tháng trước, sản xuất công nghiệp giảm 1,3%; trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 0,1%; sản xuất và phân phối điện giảm 11,7% do phải dừng để sửa chữa và bảo dưỡng.

So với cùng kỳ, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 7 ước tăng 1,0% do nhiều ngành công nghiệp trọng điểm tăng trưởng âm hoặc tăng trưởng chậm lại. Điển hình là ngành sản xuất và phân phối điện, chỉ số sản xuất tháng 5, tháng 6 tăng cao nhưng sang tháng 7 chỉ bằng 109,0% so với cùng kỳ. Năm nay, Công ty TNHH Điện lực Jaks Hải Dương tiến hành sửa chữa định kỳ vào tháng 7, trong khi năm trước là tháng 8; trong khi đó Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại gặp sự cố ở một tổ máy vẫn chưa được khắc phục nên sản lượng điện sản xuất tháng 7/2023 tăng 109,9% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số sản xuất công nghiệp các tháng năm 2023
(so với cùng kỳ năm trước - %)

	CHUNG	Trong đó:		
		Chế biến chế tạo	SX và phân phối điện, nước nóng	Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải
Tính chung 7 tháng	107,8	106,7	116,3	104,7
Tháng 01	95,9	93,4	114,0	100,1
Tháng 02	137,0	139,2	126,0	109,5
Tháng 3	109,1	110,9	99,6	103,8
Tháng 4	106,2	106,6	103,9	107,2
Tháng 5	106,5	105,3	115,9	105,2
Tháng 6	105,8	105,5	162,9	105,6
Tháng 7	101,0	100,1	109,0	102,1

Tính chung 7 tháng đầu năm, sản xuất công nghiệp tăng 7,8% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,7%, tác động làm tăng 6,21 điểm%; sản xuất và phân phối điện tăng 16,3%, làm chỉ số chung tăng 1,57 điểm%. Một số ngành có tỷ trọng lớn, tác động nhiều đến chỉ số chung của toàn ngành như sau:

- Ngành sản xuất xe có động cơ tăng 23,0%, tác động làm chỉ số chung toàn ngành công nghiệp tăng 6,68 điểm%; trong đó, sản phẩm xe có động cơ chở được từ 05 người trở lên gấp 2,1 lần; bộ dây đánh lửa và bộ dây khác sử dụng cho xe có động cơ tăng 13,6%.

- Ngành sản xuất các sản phẩm điện tử tăng 5,8%, tác động làm chỉ số chung tăng 1,31 điểm%; trong đó, mạch điện tử tích hợp tăng 2,4%; bộ phận của các linh kiện điện tử khác tăng 8,3%; máy kết hợp từ hai chức năng trở lên: in, quét, copy,... tăng 13,9%...

- Ngành sản xuất, chế biến thực phẩm tăng 12,0%, tác động làm chỉ số chung tăng 0,61 điểm%; trong đó, sản phẩm thức ăn chăn nuôi tăng 14,7%.

- Ngành sản xuất và phân phối điện tăng 16,3%, tác động làm chỉ số chung tăng 1,57 điểm%; trong đó, điện sản xuất tăng 17,5%, điện thương phẩm tăng 5,7%.

- Ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại và ngành sản xuất kim loại giảm lần lượt 4,8% và 1,5%; tác động làm chỉ số chung giảm 0,22 điểm%. Từ cuối tháng 5/2022 đến nay, thị trường bất động sản tiếp tục duy trì sự trầm lắng nhất là

tình trạng đóng băng khu vực nhà ở kéo theo nhu cầu vật liệu xây dựng không cao; sản lượng thép, xi măng giảm lần lượt 2,5% và 6,7%

- Ngành sản xuất thiết bị điện và ngành sản xuất máy móc, thiết bị, tính giảm lần lượt 31,1% và 3,8%; làm chỉ số chung giảm 1,4 điểm%. Nguyên nhân là do sản xuất máy phát điện và máy bơm, máy rửa áp lực cao xuất khẩu sang thị trường Mỹ suy giảm mạnh.

2.2. Chỉ số sử dụng lao động

Tình hình sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 01/7/2023 dự ước bằng 100,3% so với tháng trước, bằng 90,8% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 7 tháng đầu năm, số lượng lao động bằng 94,8%. Nguyên nhân chỉ số sử dụng lao động giảm là do một số ngành sử dụng nhiều lao động như ngành may mặc, giày dép, sản xuất đồ chơi phải cắt giảm lao động do sự thiếu hụt đơn hàng. Một số doanh nghiệp không có việc làm buộc phải cho lao động nghỉ phép luân phiên hoặc cắt giảm lao động.

Một số ngành có lượng lao động 7 tháng đầu năm 2023 giảm so với cùng kỳ là khai khoáng khác bằng 37,0%; sản xuất trang phục bằng 86,7%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan bằng 96,3%; chế biến gỗ và các sản phẩm từ gỗ bằng 76,6%; sản xuất than cốc bằng 82,9%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại bằng 97,4%; sản xuất thiết bị điện bằng 75,6%; sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu bằng 96,6%; công nghiệp chế biến, chế tạo khác bằng 91,1%...

Các ngành có chỉ số sử dụng lao động 7 tháng đầu năm tăng so với cùng kỳ năm trước là sản xuất, chế biến thực phẩm bằng 102,4%; sản xuất đồ uống bằng 102,2%; dệt bằng 105,7%; sản xuất hoá chất và các sản phẩm hoá chất bằng 100,4%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn bằng 102,5%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học bằng 101,7%; sản xuất xe có động cơ bằng 108,3%, sản xuất giường, tủ, bàn ghế bằng 108,8%...

3. Hoạt động đầu tư, xây dựng

Ước thực hiện tháng 7 năm 2023, tổng nguồn vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý đạt 378,1 tỷ đồng, giảm 21,6% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 169,1 tỷ đồng, giảm 22,2%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 178,9 tỷ đồng, giảm 18,9%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 30,1 tỷ đồng, giảm 31,5%.

Tính chung 7 tháng đầu năm, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 2.098 tỷ đồng, giảm 6,9% so với cùng kỳ năm trước, đạt 35,9% kế hoạch; trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 949,2 tỷ đồng, tăng 1,6%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 976,3 tỷ

đồng, giảm 9,1%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 172,5 tỷ đồng, giảm 29,5% so với cùng kỳ năm trước.

**Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách
do địa phương quản lý**

	7T.2022	7T.2023	$\frac{7T.2023}{7T.2022}$
	(Tỷ đồng)	(Tỷ đồng)	(%)
Tổng số	2.252,8	2.098,0	93,1
Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh	934,6	949,2	106,1
Vốn ngân sách nhà nước cấp huyện	1.073,8	976,3	90,9
Vốn ngân sách nhà nước cấp xã	244,4	172,5	70,5

Việc giải ngân vốn đầu tư công đến nay còn chậm là do vướng mắc về quy hoạch, hoàn thiện hồ sơ dự án; công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai dự án còn chưa kịp thời. Một số nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu về tư vấn thiết kế, giám sát xây dựng... Mặt khác, vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương chủ yếu từ nguồn thu sử dụng đất nhưng hiện tại thị trường bất động sản trầm lắng nên cấp huyện, xã không đủ nguồn vốn triển khai dự án theo tiến độ. Một số những vướng mắc trên đã là cản trở làm chậm thời gian triển khai dẫn đến chưa phân bổ hết kế hoạch vốn, tạo nút thắt trong giải ngân vốn đầu tư công.

Một số công trình có vốn đầu tư thực hiện trong tháng 7 đạt cao như:

- Dự án đầu tư xây dựng đường trục Đông Tây tỉnh Hải Dương, ước thực hiện trong tháng 7/2023 đạt 47,7 tỷ đồng, chiếm 12,6% tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc ngân sách nhà nước cấp tỉnh; tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến nay ước đạt 714,4 tỷ đồng, đạt 40,2% tổng mức đầu tư;

- Cải tạo, mở rộng đường Vũ Công Đán kết nối thành phố Hải Dương với vùng huyện Cẩm giàng, Bình giang, ước thực hiện trong tháng 7/2023 đạt 25,1 tỷ đồng, chiếm 14% tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện; tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến nay ước đạt 607,8 tỷ đồng, ước đạt 52,5% tổng mức đầu tư;

- Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, ước thực hiện trong tháng 7/2023 đạt 24,4 tỷ đồng, chiếm 6,5% tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc ngân sách nhà nước cấp tỉnh; tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến nay ước đạt 533,4 tỷ đồng, đạt 30,1% tổng mức đầu tư;

- Dự án xây dựng đường trục Bắc – Nam, huyện Thanh Miện (giai đoạn 1), ước thực hiện trong tháng 7/2023 đạt 20,8 tỷ đồng, chiếm 5,5% tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc ngân sách nhà nước cấp tỉnh, tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến nay ước đạt 59,6 tỷ đồng, đạt 15% tổng mức đầu tư;

- Dự án xây dựng đường dẫn cầu Đồng Việt kết nối với QL 37, thành phố Chí Linh, ước thực hiện trong tháng 7/2023 đạt 15,3 tỷ đồng, chiếm 4,1% tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc ngân sách nhà nước cấp tỉnh; tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến nay ước đạt 112,8 tỷ đồng, đạt 24% tổng mức đầu tư...

4. Thương mại, giá cả, dịch vụ

Hoạt động thương mại, dịch vụ duy trì mức tăng trưởng khá, thị trường hàng hóa ổn định, không có biến động bất thường. Tuy nhiên tốc độ tăng các ngành dịch vụ đang có dấu hiệu tăng chậm lại do thu nhập người lao động sụt giảm, giá tiêu dùng tiếp tục xu hướng tăng và chưa có dấu hiệu chậm lại.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tháng 7 đạt 7.877 tỷ đồng, tăng 2,1% so với tháng trước và tăng 15,7% so cùng kỳ năm trước; doanh thu hoạt động vận tải kho bãi đạt 1.079 tỷ đồng, tăng 13,4%.

Tính chung 7 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 53.050 tỷ đồng, tăng 15,6% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu hoạt động vận tải kho bãi ước đạt 6.850 tỷ đồng, tăng 16,3%.

4.1. Bán lẻ hàng hoá

Doanh thu bán lẻ hàng hoá tháng 7 ước đạt 6.548 tỷ đồng, tăng 2,4% so với tháng trước và tăng 17,0% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 7 tháng, doanh thu bán lẻ hàng hoá ước đạt 44.124 tỷ đồng, tăng 16,7% so với cùng kỳ năm trước. Phân theo mặt hàng:

- Nhóm lương thực, thực phẩm là nhóm chiếm cơ cấu lớn nhất với 33,1% trong tổng số và đạt 14.604 tỷ đồng, tăng 20,4%;

- Nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình cũng chiếm cơ cấu tương đối với 14,3% trong tổng số, đạt 6.301 tỷ đồng, tăng 18,5%;

- Nhóm gỗ và vật liệu xây dựng đạt 5.849 tỷ đồng, tăng 10,1%.

4.2. Dịch vụ tiêu dùng

Doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 7 ước đạt 1.329 tỷ đồng, tăng 0,8% so với tháng trước, tăng 10,0% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 7 tháng ước đạt 8.925 tỷ đồng, tăng 10,2% so với cùng kỳ năm trước. Phân theo ngành kinh tế:

- Dịch vụ lưu trú đạt 197 tỷ đồng, chiếm 2,2% trong tổng số, tăng 11,9% so với cùng kỳ năm trước;

- Dịch vụ ăn uống đạt 2.896 tỷ đồng, chiếm 32,4% tổng số, tăng 16,0% so với cùng kỳ năm trước;

- Dịch vụ khác đạt 5.784 tỷ đồng, chiếm 64,8% tổng số, tăng 7,3% so với cùng kỳ năm trước.

4.3. Vận tải, kho bãi

Tháng 7, doanh thu vận tải, kho bãi và hỗ trợ vận tải ước đạt 1.079 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 4,6% và tăng 13,4% so với cùng kỳ; trong đó, vận tải hành khách đạt 190 tỷ đồng, tăng 1,8% so với tháng trước và tăng 26,5% so với cùng kỳ năm trước; vận tải hàng hoá đạt 659 tỷ đồng, tăng 5,6% so với tháng trước, tăng 10,3% so với cùng kỳ; dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 224 tỷ đồng, tăng 4,0% so với tháng trước, tăng 12,8% so với cùng kỳ.

Bảy tháng, doanh thu vận tải, kho bãi và hỗ trợ vận tải ước đạt 6.850 tỷ đồng tăng 16,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó doanh thu vận tải hành khách tăng 41,0%; doanh thu vận tải hàng hoá tăng 11,0%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 14,4%; doanh thu dịch vụ bưu chính và chuyển tăng 14,5%.

5. Chỉ số giá

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7 tăng 0,47% so với tháng trước tăng 4,73% so với cùng kỳ năm trước; khu vực thành thị tăng giá thấp hơn khu vực nông thôn. Bình quân 7 tháng đầu năm CPI tăng 4,15% so với cùng kỳ năm trước.

So với tháng trước, có 06 nhóm hàng hóa và dịch vụ tăng giá và 04 nhóm giảm giá, riêng nhóm giáo dục có giá ổn định so với tháng trước. Trong 06 nhóm hàng tăng giá, nhóm hàng hóa và dịch vụ khác cao nhất với 3,74% làm cho CPI chung tăng 0,12 điểm phần trăm; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 1,11% làm cho CPI chung tăng 0,20 điểm phần trăm; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,54%; nhóm giao thông tăng 0,10%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,01% và nhóm thuốc và dụng cụ y tế tăng 0,04%.

Nguyên nhân tăng chủ yếu là chỉ số giá nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tháng 7/2023 tăng 1,11% so với tháng trước, tác động làm CPI chung tăng 0,20 điểm phần trăm tăng chủ yếu ở các mặt hàng như điện sinh hoạt tăng 7,68%, tác động tăng 0,27 điểm phần trăm do thời tiết nắng nóng kéo dài, dẫn đến nhu cầu sử dụng điện của người dân tăng lên; nước sinh hoạt tăng 0,61%; dầu hỏa tăng 3,66%.

Chỉ số giá nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tháng 7 tăng 3,74% so với tháng trước, tác động chung làm CPI chung tăng 0,12 điểm phần trăm, tăng chủ yếu ở

dịch vụ bảo hiểm y tế tăng 20,81%, tác động tăng 0,12 điểm phần trăm do nhà nước tăng lương; dịch vụ phục vụ cá nhân tăng 1,13%; đồ dùng cá nhân tăng 0,10%.

Chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tháng 7 tăng 0,54% so với tháng trước, tác động chung làm cho CPI chung tăng 0,17 điểm phần trăm, tăng chủ yếu ở các mặt hàng thực phẩm tăng 0,67% như thịt gia súc tăng 2,01%; thịt gia cầm tăng 0,50%; thịt chế biến tăng 0,79%; trứng các loại tăng 0,67%; rau tươi khô và chế biến tăng 5,37%...

Bên cạnh đó, một số mặt hàng trong tháng có chỉ số giá giảm so với tháng trước: quả tươi, chế biến giảm 6,56%; rượu, bia các loại giảm 0,13%; may mặc, mũ nón giày dép giảm 0,04%; thiết bị điện thoại giảm 0,16%; thiết bị văn hóa giảm 1,57%; dịch vụ thể thao giảm 1,35%...

Giá vàng tháng 7 giảm theo giá vàng thế giới, chỉ số giá vàng giảm 0,23% so tháng trước; tăng 5,26% so với cùng kỳ năm 2022; bình quân 7 tháng năm 2023 tăng 2,00%. Tính đến ngày 23/7/2023, bình quân giá vàng là 5.644 ngàn đồng/ 1 chỉ và giảm 13 ngàn đồng/1 chỉ so với tháng trước. Hiện nay, giá vàng có giá phổ biến ở mức từ 5.640- 5.650 ngàn đồng/chỉ.

Chỉ số giá Đô la Mỹ tháng này tăng 0,54% so với tháng trước; tăng 1,32% so với cùng kỳ năm 2022; bình quân 7 tháng năm 2023 tăng 2,61%. Giá bình quân của Đô la Mỹ loại tờ (50 - 100 USD) tháng này là 2.379.077 đồng/100USD, tăng 12.873 đồng/100USD so với tháng trước. Hiện nay, giá Đô la Mỹ trên thị trường Hải Dương đang có mức giá giao động từ 2.375.000 -2.385.000 đồng/100USD.

6. Thu, Chi ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến hết ngày 15/7 ước đạt 10.839 tỷ đồng. Ước tổng thu ngân sách nhà nước từ đầu năm đến hết tháng 7 đạt 11.956 tỷ đồng, bằng 67,7% dự toán năm, tăng 1,0% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, thu nội địa ước đạt 9.918 tỷ đồng (giảm 2,9%); thu qua Hải quan đạt 2.017 tỷ đồng (tăng 26,6%).

Tổng chi ngân sách nhà nước từ đầu năm đến hết ngày 15/7 ước đạt 9.000 tỷ đồng. Ước tổng chi ngân sách nhà nước ước đến hết tháng 7 đạt 9.491 tỷ đồng, bằng 98,3% so với cùng kỳ; trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 2.935 tỷ đồng (giảm 8,2%); chi thường xuyên đạt 6.517 tỷ đồng (tăng 1,0%).

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

1. Văn hóa, thể thao

Về văn hóa: Nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật được các sở, ngành và địa phương tổ chức trong tháng nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn đã thu hút đông đảo nhân dân tham dự như:

- Hội thi Câu lạc bộ Gia đình phát triển bền vững năm 2023, kỷ niệm Ngày gia đình Việt Nam 28/6 với chủ đề “Gia đình hạnh phúc - Quốc gia thịnh vượng”. Đây là sân chơi lành mạnh, bổ ích cho gia đình phát triển bền vững tại cơ sở, qua đó nâng cao kiến thức, kỹ năng về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình cho các thành viên câu lạc bộ.

- Nhiều hoạt động văn hoá, biểu diễn được tổ chức tại Quảng trường Trung tâm Văn hóa Xứ Đông (TP Hải Dương) và khu vực Phố đi bộ - chợ đêm Bạch Đằng đã thu hút sự chú ý lớn của công chúng.

Về thể thao: Trong tháng tỉnh có nhiều sự kiện thể thao như:

- Hội thi thể thao do Công đoàn Viên chức tỉnh Hải Dương với hơn 300 vận động viên, đến từ 33 đội thi, tạo sân chơi sôi nổi, gắn kết cho các đơn vị tham dự.

- Giải cờ vua nhà thi đấu thể dục thể thao mở rộng tranh cúp “Medlatec Hải Dương” lần thứ I năm 2023, với trên 500 kỳ thủ thuộc trên 20 đoàn cờ vua trong và ngoài tỉnh tham dự.

- Giải vô địch trẻ Karate Quốc gia lần thứ XXIX năm 2023, đội tuyển karate Hải Dương tham dự với 8 vận động viên, 1 huấn luyện viên, giành 1 huy chương vàng, 1 huy chương đồng.

- Giải bóng bàn trẻ, thiếu niên, nhi đồng quốc gia năm 2023, đội tuyển Hải Dương có 52 tay vợt tham dự.

2. Y tế

Theo trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, tháng 7/2023 toàn tỉnh ghi nhận 79 trường hợp mắc bệnh tay- chân- miệng, số ca mắc rải rác tại các địa phương, tăng 62 trường hợp so với tháng trước, không có trường hợp bệnh nặng, tử vong. Hầu hết bệnh nhân đều từ 24 tháng tuổi trở lên.

Trong tháng, toàn tỉnh ghi nhận 31 trường hợp mắc bệnh thủy đậu, số ca mắc nằm rải rác ở các địa phương, không ghi nhận ổ dịch, không có trường hợp nặng, tử vong. Bệnh Sốt xuất huyết Dengue trong tháng ghi nhận 8 trường hợp mắc rải rác tại các địa phương, tăng 6 trường hợp so với tháng trước. Dịch bệnh Covid-19 trong tháng số ca mắc giảm mạnh, ghi nhận 93 trường hợp mắc mới rải rác, giảm 1.044 ca so với tháng trước (1.137 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong, hầu hết bệnh nhân có triệu chứng ho, sốt, ngạt mũi.

Hiện nay, trên toàn tỉnh ghi nhận 297 trường hợp mắc bệnh thủy đậu, tăng gấp 4,8 lần so với cùng kỳ năm trước (51 trường hợp); Bệnh Sốt xuất huyết Dengue có 28 trường hợp mắc (trong đó có 13 ca nội địa và 15 ca ngoại lai), tăng 2 trường hợp so với cùng kỳ năm trước (26 trường hợp).

UBND tỉnh Hải Dương có văn bản quy định Vaccine tiêm phòng Covid-19 được tiêm miễn phí và tổ chức tiêm định kỳ vào ngày 10 hàng tháng, không trùng với lịch tiêm chủng mở rộng và không lồng ghép với tiêm các loại vaccine khác.

Hiện nay, phần lớn số lượng, chủng loại vaccine thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng đã được Bộ Y tế cấp. Tuy nhiên, có 2 loại vaccine mà Hải Dương vẫn bị thiếu do Bộ Y tế chưa có nguồn để cung ứng, gồm: vaccine “5 trong 1” phòng bệnh bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B, viêm phổi/viêm màng não mủ do vi khuẩn Hib tiêm cho trẻ dưới 1 tuổi (hết từ tháng 3); vaccine DPT phòng bệnh bạch hầu, ho gà, uốn ván tiêm cho trẻ từ 18 -24 tháng tuổi (hết từ tháng 4). Việc thiếu vaccine trong một thời gian khá dài khiến tỷ lệ tiêm phòng đạt thấp. Nửa đầu năm nay, tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ mới đạt 42,2% kế hoạch năm, tỷ lệ tiêm vaccine phòng nhiều loại bệnh khác chưa đạt 50% kế hoạch.

3. Giáo dục

Công tác tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023- 2024 đang được thực hiện theo đúng kế hoạch; trong tháng 7, việc xét duyệt tuyển sinh THPT sẽ hoàn thành.

Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 đã được tổ chức an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Toàn tỉnh có gần 22.000 thí sinh đăng ký dự thi tại 42 điểm thi. Theo công bố của Bộ Giáo dục và Đào tạo, điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023 của Hải Dương đạt trung bình là 6,729 điểm, đứng thứ 12 toàn quốc, tăng 3 bậc so với năm trước.

4. Bảo vệ môi trường

Vi phạm môi trường: Trong tháng 7, trên địa bàn tỉnh phát hiện và xử lý 9 vụ vi phạm môi trường, tổng số tiền xử phạt là 17,38 triệu đồng, trong đó 1 vụ xả thải trái phép, 8 vụ vứt rác không đúng nơi quy định.

Tính chung 7 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh đã phát hiện và xử lý 133 vụ vi phạm môi trường, số tiền phạt 4.896,03 triệu đồng.

Tình hình thiên tai: Trong tháng trên địa bàn tỉnh không phát sinh thiên tai.

5. Trật tự an toàn xã hội

Trật tự an toàn xã hội: Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn dù còn tiềm ẩn nhiều diễn biến khó lường, xong cơ bản ổn định, không phát sinh vụ việc nổi cộm, tập trung đông người. Hoạt động tuần tra, trấn áp tội phạm diễn ra liên tục, tạo niềm

tin đối với nhân dân. Trong tháng đã phát hiện một số vụ việc vi phạm pháp luật, điển hình là:

- Phát hiện 3 đối tượng có biểu hiện tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy tại phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh; cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” để tiếp tục điều tra, làm rõ.

- Khởi tố vụ án gây rối trật tự công cộng và cố ý làm hư hỏng tài sản đối với nhóm của Nguyễn Duy Linh (17 tuổi, trú tại H.Vĩnh Bảo, TP.Hải Phòng), khởi tố 18 bị can, đồng thời áp dụng biện pháp tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú với một số bị can.

Về tai nạn cháy, nổ: Trong tháng 7, trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ cháy, nổ.

Tính chung 7 tháng đầu năm 2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 04 vụ cháy, nổ không gây thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản ước tính 1.440 triệu đồng.

Về tai nạn giao thông: Tháng 7/2023 trên địa bàn tỉnh xảy ra 13 vụ tai nạn giao thông (TNGT), làm chết 8 người, bị thương 8 người.

Tính chung 7 tháng đầu năm 2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 97 vụ tai nạn và va chạm giao thông làm 68 người chết, làm 54 người bị thương; trong đó, TNGT đường bộ xảy ra 93 vụ làm 65 người chết, 53 người bị thương; đường sắt xảy ra 03 vụ, làm 03 người chết, 01 người bị thương; đường thủy nội địa xảy ra 01 vụ. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn và va chạm gia thông tăng 07 vụ (+7,8%), số người chết giảm 03 người (-4,2%) và tăng 16 người bị thương (+42,1%)./.

Nơi nhận:

- TCTK (Vụ TKTH);
- VP Tỉnh Ủy, VP UBND tỉnh;
- Các sở: KHĐT, Công thương, NN&PTNT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Cục;
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Lưu VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Phạm Bá Dũng